

\*

Số 22-CV/BTG

“V/v định hướng tuyên truyền các sự kiện  
chính trị quan trọng trong tháng 3 và 4 năm 2022”

Kính gửi: - Bí thư các chi, đảng bộ cơ sở trực thuộc  
- Đoàn Khối, Hội cựu chiến binh Khối.

Căn cứ Công văn số 507-CV/BTGTU, ngày 10/03/2022 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về “định hướng tuyên truyền các sự kiện chính trị quan trọng trong tháng 3 và tháng 4 năm 2022”

Để kịp thời tuyên truyền các sự kiện chính trị quan trọng diễn ra trong tháng 3 và tháng 4/2022 như: Kỷ niệm 47 năm ngày giải phóng tỉnh Bình Phước (23/3/1975 - 23/3/2022); Kỷ niệm 91 năm ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (26/3/1931-26/3/2022); Kỷ niệm 47 năm giải phóng miền Nam thống nhất đất nước (30/4/1975-30/4/2022) và 136 năm Ngày Quốc tế Lao động (01/5/1886-01/5/2022), Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp định hướng tuyên truyền, cụ thể như sau:

**1. Cấp ủy các chi, đảng bộ cơ sở, Hội Cựu chiến binh và Đoàn Khối chủ động** bám sát các hoạt động kỷ niệm, xây dựng kế hoạch tuyên truyền một cách khoa học, có chiều sâu; đảm bảo tính chính xác, kịp thời, phù hợp với từng đối tượng, từng thời điểm và phù hợp với tình hình cụ thể của từng cơ quan, đơn vị.

**2. Hình thức tuyên truyền:** phong phú, sinh động, có sức lan tỏa, chú trọng công tác tuyên truyền trước, trong và sau thời điểm diễn ra sự kiện.

- Tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông đại chúng, như: Cổng thông tin điện tử và Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị...

- Tuyên truyền trực quan qua băng rôn, pano, áp phích, đèn led, tờ rơi.

- Tuyên truyền miệng qua sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt các đoàn thể chính trị - xã hội.

- Thông qua ấn phẩm, tài liệu tuyên truyền...

**3. Đối với kỷ niệm 47 năm ngày giải phóng tỉnh Bình Phước (23/3/1975-23/3/2022):** Thực hiện theo Kế hoạch số 53/KH-UBND, ngày 02/3/2022 của UBND tỉnh về tổ chức các hoạt động tuyên truyền kỷ niệm 47 năm Ngày Giải phóng tỉnh Bình Phước (23/3/1975 - 23/3/2022) và sử dụng Đề cương tuyên truyền do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phát hành.

**4. Thời gian tuyên truyền:** Thực hiện đồng loạt từ ngày 15/3/2022 đến hết ngày 07/5/2022.

*Trân trọng!*

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các chi, đảng bộ cơ sở;
- Hội CCB & Đoàn Khối,
- Ban Tuyên giáo ĐUK (Lư).

**TRƯỞNG BAN**

**ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN**  
**KỶ NIỆM 47 NĂM NGÀY GIẢI PHÓNG TỈNH BÌNH PHƯỚC**  
**(23/3/1975-23/3/2022)**

**I. PHONG TRÀO CÁCH MẠNG TỈNH BÌNH PHƯỚC TRONG**  
**CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC TIẾN TỚI NGÀY GIẢI**  
**PHÓNG TỈNH (23/3/1975)**

**1. Phong trào đấu tranh của Đảng bộ và Nhân dân Bình Phước trong**  
**kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 - 1975)**

**a. Giữ gìn và phát triển lực lượng cách mạng, đấu tranh chống địch gom**  
**dân lập ấp chiến lược (1954-1965)**

Sau Hiệp định Giơ-ne-vơ 1954, đế quốc Mỹ thực hiện âm mưu thôn tính Việt Nam nhằm khống chế vùng Đông Nam Á. Mỹ - Diệm trắng trợn phá hoại Hiệp định Giơ-ne-vơ, âm mưu chia cắt lâu dài hai miền Nam - Bắc, thôn tính miền Nam, biến miền Nam thành căn cứ quân sự và thuộc địa kiểu mới của Mỹ. Với chính sách “tổ cộng”, “diệt cộng” đặt cộng sản ra ngoài vòng pháp luật với Luật 10/1959... địch không từ một thủ đoạn tàn bạo, dã man nào để đánh phá cách mạng miền Nam, thẳng tay trả thù, sát hại Nhân dân yêu nước và những người kháng chiến cũ. Đây là thời kỳ đen tối của cách mạng miền Nam, phong trào cách mạng bị tổn thất nặng nề.

Trong những năm tháng đó, mặc dù tổ chức đảng bị địch đánh phá ác liệt, nhưng bằng phương pháp hoạt động vừa bí mật, vừa công khai, hệ thống các cơ sở đảng vẫn được duy trì và tiếp tục lãnh đạo phong trào đấu tranh của Nhân dân. Địa bàn Hớn Quản (tỉnh Bình Long) là một trong những địa phương tiếp thu nhạy bén “Đề cương cách mạng miền Nam” và Nghị quyết của Xứ ủy, sớm có tổ chức và hoạt động vũ trang hỗ trợ cho phong trào quần chúng.

Thực hiện Nghị quyết 15 của Trung ương Đảng (khóa II)<sup>1</sup>, Đảng bộ và Nhân dân Bình Long và Phước Long, từ thế giữ gìn lực lượng, đấu tranh chính trị đơn thuần chuyển sang thế tiến công, đấu tranh chính trị, vũ trang song song kết hợp với phương châm 3 mũi giáp công (quân sự, chính trị, binh vận). Sự hình thành Đảng bộ Bình Long và Phước Long cùng với hệ thống cấp ủy ở cơ sở và việc khai thông đoạn cuối hành lang chiến lược Bắc - Nam trên địa bàn tỉnh trong giai đoạn này có vai trò quan trọng đối với sự nghiệp cách mạng của địa phương hai tỉnh.

Với truyền thống yêu nước, đoàn kết, Đảng bộ lãnh đạo Nhân dân hai tỉnh Bình Long và Phước Long đã chiến đấu quyết liệt và liên tục trên mặt trận chống phá chương trình bình định, càn quét gom dân, lập ấp chiến lược của địch, tạo địa bàn đứng chân cho quân chủ lực, phục vụ cho yêu cầu căn cứ chiến lược và các nhiệm vụ chính trị của Trung ương Cục giao cho, xây dựng vùng bàn đạp tấn công Sài Gòn, sào huyệt cuối cùng của đế quốc Mỹ và tay sai.

Nổi bật là chiến dịch Phước Long - Bình Long 1965, mà trọng điểm là Phước Long - Đồng Xoài. Sau 64 ngày đêm chiến đấu quyết liệt, bộ đội chủ lực và địa phương đã phá hàng loạt ấp chiến lược, dinh điền của địch, giải phóng trên 5 vạn dân. Chiến thắng Phước Long - Đồng Xoài cùng với chiến thắng Bình Giả, Ba Gia và nhiều nơi khác trên chiến trường miền Nam, đã góp phần làm thất bại chiến

<sup>1</sup> Ra đời vào tháng 01/1959.

lược “chiến tranh đặc biệt” của Mỹ - Ngụy, buộc đế quốc Mỹ phải bị động chuyển sang chiến lược “chiến tranh cục bộ”, ào ạt đưa quân Mỹ và quân chư hầu vào tham chiến miền Nam (Việt Nam).

***b. Đảng bộ và Nhân dân Bình Phước vượt qua khó khăn, đẩy mạnh tiến công địch, giải phóng quê hương (1965 - 1975)***

Sau hơn ba năm đương đầu với Mỹ - Ngụy trong “chiến tranh cục bộ” đầy ác liệt, gian khổ và hy sinh, Đảng bộ và Nhân dân hai tỉnh Bình Long và Phước Long luôn giữ vững niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, ra sức xây dựng lực lượng cả về quân sự và chính trị, giữ vững thế tiến công và liên tục tiến công, cùng quân và dân Đông Nam bộ và cả miền Nam, góp phần bẻ gãy hai gọng kềm “tìm diệt và bình định”, đánh bại hai cuộc phản công chiến lược mùa khô 1965 - 1966 và 1966 - 1967 của Mỹ - Ngụy.

Dưới sự lãnh đạo của Trung ương và của Đảng bộ, quân và dân hai tỉnh Bình Long và Phước Long đã cùng lực lượng của Khu 10 và của Miền, tấn công vào Tiểu khu Bình Long, Phước Long và các chi khu khác, phát động quần chúng nổi dậy, góp phần cùng quân và dân miền Nam thực hiện cuộc tổng tấn công và nổi dậy Tết Mậu Thân 1968 đồng loạt tấn công vào sào huyệt và căn cứ của Mỹ - Ngụy khắp miền Nam, giành thắng lợi vang dội.

Tuy nhiên cuộc tổng công kích, tổng khởi nghĩa kéo dài không đạt được mục tiêu chiến lược của Đảng đề ra từ đầu, lực lượng vũ trang, chính trị của ta có tổn thất lớn, nhưng thắng lợi của ta đã gây một tác động chính trị rất lớn trên thế giới và ngay chính bản thân nước Mỹ, góp phần làm thất bại chiến lược “chiến tranh cục bộ” của đế quốc Mỹ, buộc chúng phải tính đến chuyện “xuống thang chiến tranh” và chịu ngồi vào bàn đàm phán tại Paris (Pháp). Sau năm Mậu Thân 1968, Mỹ - Ngụy chuyển dần chiến lược “chiến tranh cục bộ” sang chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” với kế hoạch “quét và giữ” kết hợp các chương trình bình định cấp tốc, bình định đặc biệt... Ở hai tỉnh Bình Long và Phước Long, chúng tăng cường càn quét đánh phá sâu vào vùng căn cứ, vùng giải phóng, ráo riết gom dân lập ấp chiến lược bằng nhiều phương tiện và hành động cực kỳ tàn bạo, kể cả B52 và chất độc màu da cam cùng với triệt để bao vây kinh tế.

Có thể nói, năm 1969 và những tháng đầu năm 1970 là thời kỳ cách mạng miền Nam trải qua ác liệt và khó khăn gay gắt nhất, nhưng đây cũng là thời kỳ quân và dân hai tỉnh Bình Long và Phước Long tỏ rõ tinh thần cách mạng, anh dũng kiên cường vượt qua mọi khó khăn thử thách, bám trụ chiến trường, tiếp tục thế tiến công đánh địch, duy trì cơ sở, khôi phục phong trào, từng bước tạo thế, tạo lực và phát triển phong trào đấu tranh cách mạng. Cùng với quả đấm chủ lực, quân và dân Bình Phước đã tham gia chiến dịch Nguyễn Huệ hè 1972 giải phóng hoàn toàn các huyện Lộc Ninh, Bù Đốp, Bù Gia Mập và từng mảng ấp chiến lược, mở rộng vùng căn cứ nối liền biên giới Campuchia thành hậu phương trực tiếp của chiến trường B2, góp phần buộc Mỹ phải chịu thất bại trên bàn Hội nghị.

Hiệp định Paris được ký kết ngày 27/01/1973, Mỹ chịu rút hết quân viễn chinh và chư hầu, chấm dứt dính líu vào cuộc chiến tranh xâm lược miền Nam. Lộc Ninh trở thành thủ phủ của Chính phủ cách mạng lâm thời miền Nam Việt Nam. Bình Phước được vinh dự thay mặt Nhân dân miền Nam và cả nước đón những người con chiến thắng từ các nhà tù Mỹ - Ngụy trở về trong niềm thương yêu, xúc động và khâm phục.

Trong chiến cuộc Đông Xuân 1974 - 1975, được sự chi viện của Trung ương và của Miền, quân và dân Bình Phước đã tấn công giải phóng hoàn toàn chi khu quận lỵ Phước Bình và đến ngày 06/01/1975, tấn công giải phóng tiểu khu - tỉnh lỵ Phước Long. Chiến thắng Phước Long có ý nghĩa chiến lược quan trọng, lần đầu tiên một tỉnh của miền Nam được hoàn toàn giải phóng, là một đòn trinh sát chiến lược, tạo tiền đề cho Bộ Chính trị, Trung ương có quyết định và hạ quyết tâm giải phóng hoàn toàn miền Nam trong thời gian sớm. Phát huy thắng lợi ta tiếp tục củng cố vùng giải phóng, đồng thời bao vây, tiêu diệt cụm cứ điểm An Lộc (Bình Long). Nhận thấy không có khả năng tiếp cứu cho nhau và biết nguy cơ bị tiêu diệt, ngày 23/3/1975, địch rút chạy về Chơn Thành, trung tâm tỉnh lỵ An Lộc, tỉnh Bình Long được giải phóng. Ngày 02/4/1975, huyện Chơn Thành là địa phương cuối cùng của tỉnh Bình Long được giải phóng, góp phần cùng quân và dân các tỉnh miền Nam và các binh đoàn chủ lực tiến về giải phóng Sài Gòn vào ngày 30/4/1975, hoàn thành trọn vẹn sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước.

## **2. Nguyên nhân thắng lợi của sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ cứu nước của Đảng bộ và Nhân dân Bình Phước**

**Thứ nhất:** Nhờ vào đường lối và phương pháp cách mạng đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam; nghệ thuật lãnh đạo, chỉ đạo tài giỏi của Trung ương Đảng, Xứ ủy Nam bộ, Trung ương Cục miền Nam; sự chi viện giúp đỡ to lớn từ hậu phương lớn miền Bắc và tinh đoàn kết chiến đấu của Đảng bộ, quân, dân các tỉnh miền Đông Nam bộ.

**Thứ hai:** Nhân dân các dân tộc trong tỉnh có lòng trung thành vô hạn, quyết tâm cách mạng cao, có năng lực sáng tạo phong phú, tinh thần phấn đấu hy sinh bền bỉ và ý chí tự lực, tự cường. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh, mọi tầng lớp nhân dân không phân biệt Kinh, đồng bào dân tộc, lương, giáo đoàn kết thành một khối, tất cả đều tham gia kháng chiến, vận dụng linh hoạt mọi hình thức và phương pháp đấu tranh, quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ.

**Thứ ba:** Qua rèn luyện thử thách, Đảng bộ tỉnh Bình Phước không ngừng được củng cố, xây dựng và trưởng thành, trở thành hạt nhân lãnh đạo, là bộ tham mưu có kinh nghiệm của phong trào cách mạng, được Nhân dân tin yêu, gắn bó và đùm bọc.

**Thứ tư:** Lực lượng vũ trang Bình Phước trong kháng chiến bao gồm ba thứ quân từ Nhân dân mà ra, vì Nhân dân mà chiến đấu, không ngừng được củng cố và trưởng thành, phát huy bản chất tốt đẹp của quân đội cách mạng và truyền thống “Bộ đội cụ Hồ”, trở thành lực lượng nòng cốt của phong trào cách mạng địa phương, góp phần cùng Nhân dân làm nên những chiến công vẻ vang.

## **3. Những bài học kinh nghiệm**

**Thứ nhất:** Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam là nhân tố quyết định hàng đầu bảo đảm thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

**Thứ hai:** Nhân dân và các lực lượng vũ trang tỉnh Bình Phước yêu nước, một lòng đi theo Đảng, đi theo Bác Hồ, chiến đấu dũng cảm, ngoan cường, bền bỉ, lao động quên mình vì độc lập tự do của Tổ quốc, vì CNXH và vì quyền con người.

**Thứ ba:** Nắm chắc và vận dụng sáng tạo phương châm đấu tranh hai chân ba mũi giáp công, ba vùng chiến lược, xây dựng các đội, mũi công tác bám sát địa bàn, luôn sâu vào các ấp chiến lược, thị trấn, thị xã, phát động và tổ chức quần

chúng hành động cách mạng. Xây dựng được lực lượng vũ trang ba thứ quân, công tác binh vận được quán triệt từ Tỉnh ủy đến tận người dân.

**Thứ tư:** Tổ chức Đảng luôn được củng cố và phát triển. Các cấp ủy luôn thể hiện sự đoàn kết nhất trí cao trong mọi chủ trương, sâu sát cơ sở, nhạy bén được tình hình, dân chủ bàn bạc công việc, kịp thời giải quyết những vấn đề mới nảy sinh vừa đảm bảo nguyên tắc, vừa phù hợp với tình hình địa phương.

**Thứ năm:** Vấn đề xây dựng vùng căn cứ cách mạng phải được thường xuyên quan tâm đúng mức, xuyên suốt trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

**Thứ sáu:** Sự chi viện của Trung ương, Trung ương Cục miền Nam và các chiến trường bạn làm tăng thêm sức mạnh vật chất, tinh thần và nâng cao trách nhiệm của Nhân dân và Đảng bộ Bình Phước trước phong trào cách mạng cả nước.

## II. MỘT SỐ THÀNH TỰU NỔI BẬT CỦA TỈNH BÌNH PHƯỚC

### 1. Tiềm năng, thế mạnh của tỉnh được khai thác hiệu quả. Nền kinh tế đã có bước bứt phá ngoạn mục, cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng.

Sau ngày giải phóng, cơ cấu kinh tế của tỉnh Bình Phước ngày nay chủ yếu là nông - lâm nghiệp, công nghiệp - thương mại - dịch vụ thì quá nhỏ bé, cơ sở hạ tầng thấp kém... Chiến tranh để lại hậu quả nặng nề, ruộng đất bỏ hoang, mô hình kinh tế kế hoạch hóa tập trung, thêm vào đó là tâm lý nóng vội, chủ quan duy ý chí đã có ảnh hưởng tiêu cực, cản trở sự phát triển kinh tế của tỉnh. Thời kỳ 1986-1996, Sông Bé trở thành một trong những địa phương ghi “dấu ấn” trong công cuộc đổi mới và mở cửa. Sau khi tái lập tỉnh (năm 1997), nền kinh tế của tỉnh Bình Phước thực sự chuyển mình, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng dần tỷ trọng công nghiệp và dịch vụ, giảm dần tỷ trọng nông - lâm nghiệp.

Đến cuối năm 2021, cơ cấu kinh tế của tỉnh là nông - lâm nghiệp chiếm 23,56%, công nghiệp – xây dựng chiếm 43,8%, dịch vụ chiếm 32,63%. Giá trị sản xuất nông - lâm nghiệp và thủy sản năm 2021 ước đạt 29.867 tỷ 530 triệu đồng tăng 3,8% so với cùng kỳ năm 2020, đạt 97,1% kế hoạch năm. Xây dựng nông thôn mới đạt 500/618 km đường giao thông nông thôn theo cơ chế đặc thù; có 70/90 xã và 3/11 huyện, thị xã, thành phố được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới.

Tăng trưởng kinh tế năm 2021 đạt 6,32%, tuy không đạt kế hoạch đề ra 8,5%, nhưng đây là mức tăng trưởng khá trong bối cảnh đại dịch Covid-19, là tỉnh có mức tăng trưởng cao nhất so với vùng Đông Nam bộ và đứng thứ 20 so với cả nước. GRDP bình quân đầu người đạt 76 triệu đồng. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 30.000 tỷ đồng, vượt 3,4% so với kế hoạch, tăng 25,73% so với năm 2020, chiếm khoảng 39% GRDP. Giải ngân vốn đầu tư công đến ngày 12/01/2022 là 4.861 tỷ đồng, đạt 135% so với chỉ tiêu Chính phủ giao và đạt 88,2% so với kế hoạch tỉnh giao, ước tỷ lệ giải ngân đến ngày 31/01/2022 đạt 95% kế hoạch tỉnh giao. Thu ngân sách nhà nước 13.675 tỷ đồng, đạt 180% dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 105% dự toán HĐND tỉnh điều chỉnh, tăng 18% so với thực hiện năm 2020; chi ngân sách được 13.996 tỷ đồng (kế hoạch đề ra là 15.750 tỷ đồng), đạt 138% dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 89% dự toán HĐND tỉnh điều chỉnh, tăng 13% so với thực hiện năm 2020.

Kim ngạch xuất khẩu đạt 3.750 triệu USD, tăng 22% so với cùng kỳ và đạt 120,9% so với kế hoạch năm. Kim ngạch nhập khẩu đạt 2 tỷ 502 triệu USD tăng

41,2% so với năm 2020 và đạt 147,1% kế hoạch năm. Thu hút đầu tư nước ngoài được 63 dự án, với số vốn là 514 triệu USD, bằng 175% về số dự án và 117% về số vốn đăng ký so với năm 2020, đạt 128,5% kế hoạch. Thu hút đầu tư trong nước 100 dự án, với số vốn là 12.700 tỷ đồng, đạt 127% kế hoạch. Về thành lập doanh nghiệp và HTX, trong năm có 1.066 doanh nghiệp và 39 HTX được thành lập mới. Chỉ số sản xuất công nghiệp IIP của tỉnh tăng 17,8% so với năm 2020, vượt mục tiêu đề ra 3,8 điểm, trong đó ngành công nghiệp chế biến, chế tạo là động lực tăng trưởng của tỉnh tăng 18,59%.

## **2. Kết cấu hạ tầng giao thông và điện lưới quốc gia có phát triển đột phá, tạo điều kiện thuận lợi cho việc lưu thông hàng hóa và nâng cao đời sống của Nhân dân.**

Sau ngày giải phóng tỉnh, kết cấu hạ tầng của tỉnh chưa phát triển, giao thông đi lại rất khó khăn, quốc lộ 13 và 14 chưa được đầu tư xây mới, chưa có hệ thống điện lưới quốc gia. Đến đầu năm 1997, Bình Phước chỉ có 103 tuyến đường với chiều dài hơn 1.200 km, tỷ lệ đường cấp phối sỏi đỏ và đường đất chiếm gần 84%.

Với chủ trương: Phát triển hệ thống hạ tầng giao thông là cơ sở, là tiền đề cho sự phát triển kinh tế - xã hội, hạ tầng giao thông của tỉnh Bình Phước đã có bước phát triển đột phá, từng bước hiện đại. Hiện nay, toàn tỉnh đã có trên 2.855 tuyến đường với tổng chiều dài hơn 9.100 km, trong đó, các tuyến giao thông huyết mạch (Quốc lộ 13, 14, ĐT741) và các tuyến đường tỉnh đã nhựa hóa 100%, lưu thông thuận lợi, kết nối giữa Tây Nguyên với tỉnh Bình Dương, Tây Ninh, thành phố Hồ Chí Minh và kết nối thành phố Hồ Chí Minh đến các nước Campuchia, Lào, Thái Lan qua cửa khẩu Quốc tế Hoa Lư và giữa các địa phương trong tỉnh. Hoàn thành xây dựng tuyến đường tuần tra biên giới kết nối lưu thông giữa tỉnh Bình Phước với tỉnh Đắk Nông và Tây Ninh, đảm bảo quốc phòng – an ninh và phát triển kinh tế - xã hội khu vực biên giới. Tỉnh đã kêu gọi và huy động vốn của doanh nghiệp đầu tư theo hình thức BOT, BT, hoàn thành một số dự án trọng điểm như: Dự án BOT Quốc Lộ 13 đoạn An Lộc - Chiu Riu; dự án BOT mở rộng đường ĐT 741 đoạn Bàu Tru - Đồng Xoài và đoạn Đồng Xoài - Phước Long; dự án BT đường Minh Hưng - Đồng Nơ kết nối giao thông liên vùng, tạo động lực phát triển kinh tế.

Giai đoạn 2016-2020, tỉnh đã xây dựng được 6.900 km đường giao thông. Trong đó, giao thông nông thôn được quan tâm đầu tư với 3.900 km đường bê tông triển khai theo cơ chế "Nhà nước và Nhân dân cùng làm". Đặc biệt từ năm 2019, Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết chuyên đề mỗi năm xây dựng 1.000km đường nông thôn theo cơ chế đặc thù. Từ năm 2019 đến nay, tỉnh đã xây dựng được gần 2.000km đường nông thôn, góp phần chuyển biến tích cực đời sống của người dân vùng nông thôn. Hạ tầng giao thông hiện đại đã tạo thuận lợi cho việc đi lại, lưu thông hàng hóa, thu hút đầu tư, tạo liên kết giữa các vùng miền, thúc đẩy kinh tế, văn hóa - xã hội của tỉnh phát triển.

Hệ thống hạ tầng điện lưới quốc gia được đầu tư xây dựng, điện lưới đã về hầu khắp các khu dân cư, thôn, ấp, khu vực biên giới. Đến cuối năm 2021, Bình Phước có 01 trạm biến áp 220KV với tổng dung lượng 375MVA; 09 trạm biến áp 110KV với tổng dung lượng 649MVA; số trạm biến áp phân phối điện là 8.973 TBA phân phối với tổng dung lượng gần 1,7 triệu kVA. Toàn tỉnh có 8.340 km đường dây truyền tải điện, trong đó, có 4.369 km đường dây trung áp và 3.971 km

dường dây hạ áp. Tổng sản lượng điện thương phẩm trên địa bàn tỉnh (tính đến ngày 30/9/2021) đạt hơn 2 tỷ KWh, tăng gấp trên 58 lần so với năm 1997. Tổng doanh thu ngành điện năm 2020 đạt trên 4.480 tỷ đồng, trong 9 tháng đầu năm 2021 đạt trên 3.719 tỷ đồng. Toàn tỉnh có 264.310/266.575 hộ gia đình có sử dụng điện, đạt 99,15%, gấp gần 6 lần so với năm tái lập tỉnh.

### **3. Lĩnh vực giáo dục - đào tạo và y tế có nhiều tiến bộ vượt bậc.**

Sau ngày giải phóng, Bình Phước được coi là “vùng trũng” về giáo dục - đào tạo. Cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục vừa thiếu vừa yếu. Từ chỗ thiếu trường lớp, học sinh phải học ca ba; đến nay mạng lưới trường, lớp được quy hoạch và phát triển tập trung rộng khắp từ cấp mầm non đến cấp THPT, đáp ứng nhu cầu phát triển giáo dục trên địa bàn tỉnh. Đến cuối năm 2021, toàn tỉnh có 387 trường với 8.159 phòng học và 261.592 học sinh. Đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục liên tục phát triển nhanh số lượng có khoảng gần 14.600 người, hầu hết đạt chuẩn theo quy định, hiện nay tỉnh đang có chính sách khuyến khích cán bộ, giáo viên tiếp tục học tập để nâng cao trình độ trên chuẩn theo quy định. Số lượng học sinh THPT đạt giải trong các kỳ thi học sinh giỏi cấp Quốc gia hàng năm đều tăng. Toàn tỉnh có 88/387 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt tỷ lệ 22,74%. Trong năm học 2020-2021, tỷ lệ học sinh sau khi tốt nghiệp THPT vào học tại các trường cao đẳng, đại học chiếm 55%; học tại các trường trung cấp, cao đẳng nghề đạt 17%, số còn lại chủ yếu tham gia vào lao động tại các khu công nghiệp, khu chế xuất trong và ngoài tỉnh. Nổi bật là 02 trường THPT chuyên Quang Trung và THPT chuyên Bình Long là lá cờ đầu của ngành giáo dục đào tạo tỉnh Bình Phước.

Chất lượng các dịch vụ y tế, hướng đến mục tiêu vì Nhân dân phục vụ. Đến cuối năm 2021, toàn tỉnh có 2 bệnh viện tuyến tỉnh, (trong đó, Bệnh viện Đa khoa tỉnh đã được nâng cấp từ quy mô 300 giường lên 600 giường và Bệnh viện Y học cổ truyền dân tộc tỉnh hiện đang tiếp tục được đầu tư mở rộng); có 11 Bệnh viện Đa khoa tuyến huyện với tổng số giường bệnh gần 2.080 giường, gấp 10,4 lần so với năm 1997; 1 Bệnh viện tư nhân Hoàn Mỹ, 1 Bệnh viện quân - dân y Bình đoàn 16 và hơn 420 phòng khám công lập và tư nhân. Đội ngũ cán bộ, nhân viên y tế không ngừng lớn mạnh với trên 3.875 người, có 8,5 bác sĩ/vạn dân, 28,5 giường bệnh/vạn dân, công suất sử dụng giường bệnh trung bình đạt 65%. Tỷ lệ trạm y tế cấp xã có bác sĩ đạt 95%. 97,2% xã, phường, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy sinh dưỡng còn 13,2%, giảm 3 lần so với năm đầu tái lập tỉnh. Cùng với việc chú trọng nâng cao đạo đức đội ngũ y, bác sĩ, chất lượng khám và điều trị bệnh cho Nhân dân từng bước được nâng cao. Công tác y tế dự phòng luôn được quan tâm thực hiện, Bình Phước đã cơ bản khống chế, dập được những bệnh dịch nguy hiểm, những bệnh đặc thù của địa phương như sốt rét, bấu cổ, bạch hầu; loại trừ được bệnh đậu mùa, thanh toán bại liệt. Các bệnh dịch truyền nhiễm như uốn ván, ho gà, sởi, tỷ lệ tử vong mẹ, tử vong trẻ sơ sinh đều giảm.

### **4. Việc thực hiện hiện các chính sách đối với người có công với đất nước và các nhóm yếu thế được quan tâm, tạo điều kiện vươn lên có cuộc sống ngày càng ấm no, hạnh phúc**

Chính sách ưu đãi của Đảng và Nhà nước đối với người có công luôn được các cấp, các ngành ở Bình Phước quan tâm tập trung chỉ đạo, giải quyết tốt theo quy định. Toàn tỉnh hiện đang quản lý 28.373 hồ sơ các đối tượng chính sách,

gồm: 5.267 hồ sơ của người hưởng chế độ trợ cấp hàng tháng và 23.243 hồ sơ hưởng trợ cấp 01 lần. Hồ sơ thuộc đối tượng người có công với cách mạng 24.492 hồ sơ, trong đó, có 5.098 trường hợp đang hưởng chế độ trợ cấp hàng tháng. 100% người có công được mua thẻ bảo hiểm y tế. Phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” có được sự hưởng ứng và đóng góp tích cực của toàn xã hội. Toàn tỉnh đã vận động xây dựng, sửa chữa trên 2.700 căn nhà tình nghĩa, trị giá trên 60 tỷ đồng. Từ giai đoạn 2016 đến nay, tỉnh đã xây dựng và sửa chữa được 483 căn nhà tình nghĩa với tổng số tiền trên 17 tỷ đồng, trong đó, có 223 căn được xây mới với số tiền gần 12 tỷ đồng và 260 căn được sửa chữa với số tiền trên 5,2 tỷ đồng; tặng gần 1.100 sổ tiết kiệm tình nghĩa, trị giá gần 1,2 tỷ đồng. Hiện nay, các cơ quan, đoàn thể, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nhận phụng dưỡng 48 đối tượng người có công, trong đó có 18 Bà mẹ Việt Nam Anh hùng với mức phụng dưỡng từ 300 ngàn đến 2 triệu đồng/người/tháng. Công tác cất bốc hài cốt liệt sỹ hy sinh trên chiến trường Campuchia qua các thời kỳ đã được Đội K72 - Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh triển khai thực hiện, từ năm 2002 đến nay trải qua 19 giai đoạn, cất bốc được 2.701 hài cốt, trong đó, có 95 hài cốt đã xác định tên liệt sỹ. Với những việc làm thiết thực và hiệu quả, đời sống vật chất, tinh thần của người có công trên địa bàn tỉnh ngày càng được nâng cao. Bản thân các thương, bệnh binh, gia đình liệt sỹ, người có công cũng phát huy nội lực, phấn đấu vươn lên và tiếp tục cống hiến cho địa phương. Đã xuất hiện rất nhiều tấm gương thương, bệnh binh tiêu biểu, thực hiện tốt lời Bác Hồ dạy “Thương binh tàn nhưng không phế”. Năm 1997, toàn tỉnh còn gần 18% hộ đói nghèo, đến năm 2000 đã cơ bản xóa được hộ đói. Các chương trình, chính sách về giảm nghèo bền vững và hỗ trợ hộ cận nghèo được triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời, đạt hiệu quả. Hầu hết các hộ đều sử dụng hiệu quả nguồn vốn vay, góp phần nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống, vươn lên phát triển kinh tế, thoát nghèo bền vững.

Bình quân mỗi năm giảm được 1,3% hộ nghèo, đến cuối năm 2020 tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn mới trên địa bàn tỉnh là 1,34%. Công tác đào tạo nghề giải quyết việc làm cho lao động nhân rỗi ở nông thôn được quan tâm đầu tư. Toàn tỉnh hiện có 24 cơ sở dạy nghề (gồm, 02 trường cao đẳng, 03 trường trung cấp, 09 trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên, 04 trung tâm giáo dục nghề nghiệp và 07 cơ sở khác có đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp), đảm bảo đáp ứng nhu cầu học nghề của người lao động. Theo đó, tỷ lệ lao động qua đào tạo từ khoảng 15% năm 1997 tăng lên 60% năm 2020 và riêng trong 9 tháng đầu năm 2021 đạt 61%, trong đó, tỷ lệ lao động có văn bằng chứng chỉ năm 2020 đạt 18,06%, trong 9 tháng đầu năm 2021 đạt 20%. Tỉnh đã thực hiện đồng bộ nhiều chính sách, giải pháp tạo việc làm, nâng thu nhập cho người lao động, nhất là đào tạo nghề, hỗ trợ tín dụng. Riêng trong giai đoạn 2016 đến nay, tỉnh đã giải quyết việc làm cho khoảng 231.318 lao động, tỷ lệ thất nghiệp ở thành thị giảm từ 4,4% xuống 3%, tỷ lệ sử dụng lao động ở nông thôn tăng từ 83% lên trên 90%.

### **5. Quốc phòng - an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm**

Lực lượng quân đội, công an, biên phòng, dân quân tự vệ không ngừng được củng cố, kiện toàn cả về số lượng và chất lượng, trình độ sẵn sàng chiến đấu được nâng cao và trưởng thành về mọi mặt. Tỷ lệ thanh niên nhập ngũ hàng năm đều đạt 100% chỉ tiêu, trong đó tỷ lệ thanh niên nhập ngũ là đảng viên, có trình độ cao



đảng, đại học ngày càng tăng. Cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong tỉnh có tinh thần cảnh giác cao trước các âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch. Tiềm lực quốc phòng - an ninh và thế trận quốc phòng toàn dân được tăng cường. Khu vực phòng thủ được xây dựng đi vào chiều sâu vững chắc, sức mạnh tổng hợp và khả năng sẵn sàng chiến đấu tăng lên, an ninh trên tuyến biên giới luôn đảm bảo, tỉnh đã thi công xong 184 km đường tuần tra biên giới, hoàn thành toàn bộ công tác phân giới, cắm mốc biên giới (với 28 mốc chính 353 mốc phụ). Mối quan hệ hữu nghị giữa các lực lượng vũ trang tỉnh với các tỉnh giáp biên được duy trì tốt đẹp, tạo điều kiện thuận lợi cho giao thương hàng hóa và xuất nhập cảnh qua biên giới. Tội phạm được kiểm chế, triệt phá nhiều vụ án phức tạp, nhiều băng nhóm tội phạm, ma túy, trộm cắp tài sản... Các mục tiêu quan trọng, giữ vững an ninh trên các địa bàn trọng điểm được bảo vệ an toàn. Tai nạn giao thông từng bước giảm cả 3 tiêu chí. Đã xuất hiện nhiều tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

### **6. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức Đảng không ngừng được củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động**

Từ chỗ chỉ có 356 số đơn vị cơ sở có tổ chức cơ sở đảng, với gần 8.500 đảng viên năm tái lập tỉnh, đến tháng 12/2021, toàn Đảng bộ tỉnh đã có 21 Đảng bộ trực thuộc tỉnh, 734 tổ chức cơ sở đảng, gần 37.600 đảng viên, trong đó có gần 4.000 đảng viên từ 30 năm tuổi Đảng trở lên. Kết quả đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên hàng năm ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt khoảng 95%. Công tác phát triển đảng viên được cấp ủy các cấp đặc biệt quan tâm, trong giai đoạn từ năm 2016 đến nay, toàn Đảng bộ tỉnh đã kết hơn 8.400 đảng viên mới. Chất lượng đảng viên mới kết nạp được nâng lên, nhất là trình độ học vấn ngày càng tăng, số đảng viên mới kết nạp là đoàn viên, thanh niên chiếm tỷ lệ lớn, đã góp phần làm tăng thêm nguồn sinh lực cho Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức đảng.

Trong quá trình lãnh đạo, tập thể Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh ủy luôn tuân thủ nguyên tắc tập trung dân chủ trong lãnh đạo, chỉ đạo; thực hiện nghiêm chế độ tự phê bình và phê bình trên tinh thần thẳng thắn, xây dựng, công khai, không né tránh trách nhiệm. Sự đoàn kết thống nhất trong Đảng bộ luôn được giữ vững. Trong mỗi giai đoạn, ngoài những nghị quyết lãnh đạo toàn diện, Tỉnh ủy còn ban hành những chương trình đột phá trên những lĩnh vực trọng tâm, cấp bách với tư tưởng chỉ đạo là phát triển nhanh, toàn diện theo hướng bền vững như: Điều chỉnh quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp và dịch vụ, thu hút đầu tư, hoàn thiện kết cấu hạ tầng; nghiên cứu, quyết định một số cơ chế, chính sách tạo vốn, huy động vốn cho phát triển; tập trung chuẩn bị các điều kiện kinh tế hội nhập; tăng cường quan hệ đối ngoại với nước láng giềng Campuchia... Nhờ đó, từ một tỉnh nghèo với điểm xuất phát thấp, còn nhiều khó khăn, đến nay Bình Phước đã vững bước đi lên theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Với những thành tựu nổi bật trong phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh của tỉnh trong những năm qua, đã khẳng định sự lãnh đạo đúng đắn, năng động, sáng tạo của Tỉnh ủy là nhân tố quyết định sự thắng lợi và phát triển của tỉnh, biểu hiện rõ nét bằng những chủ trương, chính sách của Tỉnh ủy đều thể hiện rõ “ý Đảng - lòng dân”.

## **7. Cải cách hành chính được đẩy mạnh theo hướng lấy sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp là thước đo chất lượng hoạt động của bộ máy hành chính trong tỉnh**

Trong những năm qua, công tác cải cách hành chính Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Phước luôn được Tỉnh ủy, UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo quyết liệt trên cả sáu nội dung: Cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy hành chính; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; cải cách tài chính công và hiện đại hóa hành chính Nhà nước. Trong đó có những nội dung đã thực hiện cải cách mạnh mẽ, tạo thành bước đột phá, là một trong những địa phương tiên phong trong cải cách tổ chức bộ máy, có nhiều cách làm sáng tạo. Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh cơ bản được thực hiện theo đúng quy định, đảm bảo về thời gian, tiến độ thực hiện chất lượng văn bản, tính khả thi của từng văn bản được nâng lên, góp phần hoàn thiện thể chế trên tất cả các lĩnh vực đời sống, kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng. Cải cách thủ tục hành chính trong giải quyết yêu cầu của người dân, doanh nghiệp đã có những chuyển biến rõ rệt, theo hướng công khai, minh bạch và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp. Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh đã triển khai thống nhất từ tỉnh đến xã, cung cấp dịch vụ công trực tuyến với 1.879 thủ tục hành chính, trong đó có 1.645 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 (chiếm 87,55%), đồng thời, liên thông với Cổng dịch vụ công quốc gia 1.096 thủ tục hành chính. Dịch vụ chứng thực điện tử đã triển khai bước đầu và tiếp tục được hoàn chỉnh quy trình, trang thiết bị. Việc triển khai ứng dụng thanh toán trực tuyến qua Cổng dịch vụ công của tỉnh đã thực hiện có hiệu quả và tiếp tục mở rộng, cải tiến. Bình Phước là một trong 15 tỉnh thành lập Trung tâm Phục vụ hành chính công sớm nhất cả nước, ở cấp huyện và cấp xã có Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp. Bộ máy hành chính các cơ quan, đơn vị, địa phương được sắp xếp lại, cơ cấu tổ chức, bố trí biên chế phù hợp, giảm khâu trung gian không cần thiết. Công tác xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức được đặc biệt quan tâm, chỉ đạo quyết liệt và đem lại kết quả rất đáng ghi nhận. Đến nay đội ngũ cán bộ công chức, viên chức từ tỉnh đến cơ sở cơ bản đã đạt và vượt chuẩn trình độ theo quy định; công tác quản lý và tinh giản biên chế được thực hiện quyết liệt, từ một địa phương thực hiện vượt 374 biên chế so với Bộ Nội vụ giao năm 2015, đến nay đã đưa số biên chế của tỉnh về đúng với số biên chế được Trung ương giao và đã tổ chức quản lý chặt chẽ, đúng quy định... Cải cách hành chính trong Đảng được chú trọng, đã cụ thể hóa các quy định của Trung ương về xử lý kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên, giải quyết khiếu nại kỷ luật của Đảng; quy định phân cấp quản lý cán bộ; quy trình ban hành các văn bản chỉ đạo của cấp ủy; quy định về tổ chức bộ máy các cơ quan đảng, đoàn thể; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện nhiệm vụ của cấp ủy và các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy. Đến nay, tổ chức, bộ máy các cơ quan đảng, đoàn thể cấp tỉnh, cấp huyện được củng cố, kiện toàn, tạo sự thống nhất, đồng bộ. Các quy trình, thủ tục trong Đảng được công khai, minh bạch, khắc phục sự chùng chể về chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền. Công tác xây dựng văn bản của các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy từng bước được nâng cao chất lượng.

Trong thời gian tới, để công tác cải cách hành chính của tỉnh tạo sức bật

cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 04-NQ/TU, ngày 18/5/2021 về chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước, trong đó, đã đề ra 03 nhóm nhiệm vụ trọng tâm và các giải pháp triển khai thực hiện đồng bộ để hướng đến mục tiêu xây dựng chính quyền kiến tạo, lấy người dân làm trung tâm, lấy sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp là thước đo chất lượng hoạt động của bộ máy hành chính trong tỉnh.

### **8. Hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội có nhiều đổi mới về nội dung, phương thức góp phần giữ vững và phát huy cao độ khối đại đoàn kết toàn dân**

Là tỉnh có 20% dân số là đồng bào dân tộc thiểu số, mỗi dân tộc ở Bình Phước đều có văn hóa truyền thống riêng về ngôn ngữ, phong tục, tập quán, lễ hội..., nhưng Bình Phước chưa từng xảy ra tình trạng phân biệt đối xử, kỳ thị dân tộc. Sự đoàn kết thống nhất trong Nhân dân luôn được giữ vững và phát huy. Nhận thức của cấp ủy đảng, chính quyền về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác dân vận được nâng lên; đã bám sát yêu cầu nhiệm vụ, tập trung tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Công tác dân vận chính quyền được nhận thức rõ hơn, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tăng cường công tác tiếp công dân, đối thoại với dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân. Các đơn vị lực lượng vũ trang bám sát địa bàn, giúp nhân dân phát triển kinh tế, vận động quần chúng giữ vững ổn định tình hình ngoại biên, biên giới và an ninh nội địa. Trong tỉnh đã xuất hiện nhiều cách làm hay, mô hình mới, nhiều điển hình “Dân vận khéo”, có sức lan tỏa, tạo được sự đồng thuận trong Nhân dân. Chất lượng giám sát, phản biện xã hội và tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền được nâng lên. Việc thực hiện đối thoại của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với Nhân dân đạt kết quả bước đầu, tạo niềm tin và thể hiện dân chủ trong xây dựng chính sách và giải quyết các vấn đề liên quan đến quyền lợi và đời sống Nhân dân được thực hiện tốt.

### **9. Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh chuyển biến tích cực từ nhận thức đến hành động làm theo**

Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã thể hiện cụ thể bằng những chuyển biến tích cực trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và công tác xây dựng hệ thống chính trị ở nhiều cơ quan, đơn vị. Việc thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã góp phần nâng cao chất lượng sinh hoạt Đảng, nâng cao năng lực, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng. Trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, nhất là trách nhiệm gương mẫu đi đầu của cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp được nâng cao hơn. Nhiều vấn đề tiêu cực, tồn đọng gây bức xúc trong dư luận đã từng bước được giải quyết, góp phần củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân vào sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, sự quản lý, điều hành của chính quyền các cấp. Sau 5 năm triển khai thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị (khóa XII) “Về tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, tỉnh đã có 514 tập thể và 598 cá nhân được biểu dương, khen thưởng từ cấp cơ sở đến cấp Trung ương, với rất nhiều mô hình mới, cách làm hay có tác dụng động viên, cổ vũ cán bộ, đảng viên và Nhân dân làm theo.

Hiện nay, việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” tiếp tục được triển khai theo tinh thần Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Kế hoạch số 48-KH/TU, ngày 08/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận 01-KL/TW và Hướng dẫn số 20-HD/BTGTU, ngày 25/9/2021 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về học tập Chuyên đề toàn khóa nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”, tiếp tục được các cấp ủy, tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội các cấp, các ngành lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ gắn với chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI và Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết của cấp ủy.

### **III. Một số khẩu hiệu tuyên truyền**

1. Nhiệt liệt chào mừng kỷ niệm 47 năm Ngày giải phóng tỉnh Bình Phước (23/3/1975 - 23/3/2022).
2. Nhiệt liệt chào mừng kỷ niệm 47 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2022).
3. Tinh thần Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước 30/4 và Ngày Quốc tế Lao động 1/5 bất diệt!
4. Phát huy tinh thần cách mạng tiến công, Đảng bộ, chính quyền, quân và dân tỉnh Bình Phước ra sức thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2022.
5. Toàn Đảng, toàn dân, toàn quân tỉnh Bình Phước quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI.
6. Toàn Đảng, toàn dân, toàn quân tỉnh Bình Phước quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

**BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY**